

Bản tin này chỉ nhằm mục đích tham khảo, được phát hành định kỳ bởi CTCP Chứng khoán Rông Việt, dành cho nhà đầu tư hiện hữu và tiềm năng đầu tư vào các quỹ quản lý bởi Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments (EIFMC). **BẢN TIN THÁNG 12, 2020** Dữ liệu tính đến 30/11/2020

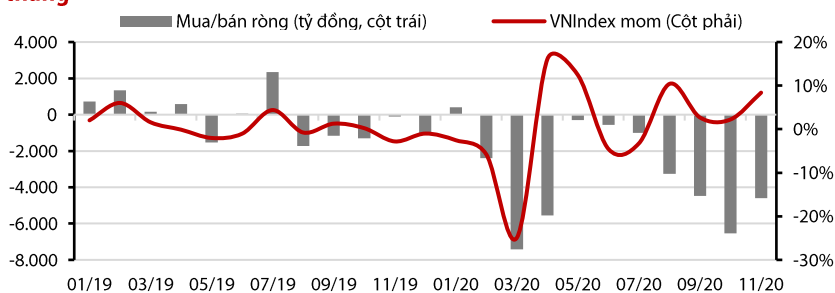
Kinh tế vĩ mô: Lĩnh vực sản xuất dẫn đầu phục hồi kinh tế

- Sản xuất công nghiệp ghi nhận mức tăng trưởng cao hơn vào tháng 11 năm 2020 (+3,9% so với tháng trước và +9,2% so với cùng kỳ), dẫn dắt bởi đà tăng trưởng mạnh mẽ của lĩnh vực chế biến chế tạo (+ 11,9% YoY). Đặc biệt, sản phẩm xăng dầu tăng +125,0% đã đóng góp đáng kể vào tăng trưởng sản xuất, phần lớn là do Nhà máy Lọc hóa dầu Nghi Sơn tạm ngừng hoạt động vào tháng 11 năm 2019 để bảo dưỡng.
- Doanh số bán lẻ tiếp tục phục hồi trong tháng 11/2020, tăng +2,3% so với tháng trước và 8,5% so với cùng kỳ năm ngoái. Ngoại trừ doanh thu bán lẻ hàng hóa (+13,2% YoY), các phân ngành khác trong ngành bán lẻ vẫn tăng trưởng âm. Nếu loại trừ lạm phát, doanh số bán lẻ trong 11T2020 giảm -2,0% YoY (so với mức giảm -3,0% YoY trong 10T2020).
- Chỉ tiêu công tiếp tục tăng trong tháng 11, +47,8% so với cùng kỳ năm ngoái nhờ nỗ lực của Chính phủ trong việc đẩy nhanh giải ngân. Chi đầu tư ước tính đạt 495,5 nghìn tỷ đồng trong năm 2020 (+5,3% so với kế hoạch ngân sách).
- Trong khi nền kinh tế đang trên đà phục hồi như dự kiến, một làn sóng lây nhiễm cộng đồng Covid-19 mới có thể làm giảm triển vọng tăng trưởng trong quý 4/2020 vì điều đó sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến niềm tin của cả doanh nghiệp và người tiêu dùng khi sắp kết thúc năm.

Thị trường chứng khoán: Vượt 1.000 điểm từ sự đồng thuận của 3 nhóm chỉ số

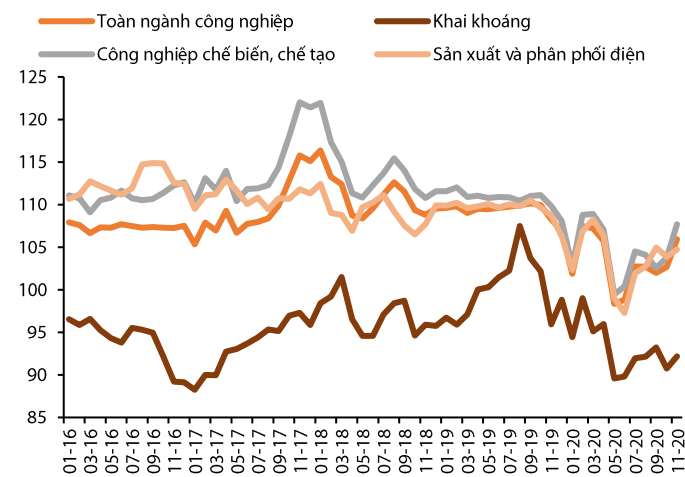
- VN-Index tăng 8% so với tháng trước lên mức 1003,1. Tuy nhiên, đà tăng này có phần "hụt hơi" so với các thị trường trên thế giới khi đứng sau các chỉ số như SET (+17,1%), KOSPI (+12,7%), S&P 500 (+9,4%).
- Thanh khoản khớp lệnh bình quân trên sàn HOSE đạt 7,6 nghìn tỷ đồng (+6% so với tháng trước). VN30, VN Mid và VN Small có sự đồng thuận khiến đà tăng được duy trì trong cả tháng. VN Mid là nhóm hỗ trợ chính khi tăng tốt cả về giá và thanh khoản với mức tăng 12%. VN30 và VN Small có thanh khoản tăng nhẹ nhưng mức tăng giá khá tích cực (+8% và +12% sv tháng 10). Thông tin tích cực về vắc xin Covid và mặt bằng lãi suất huy động duy trì ở mức thấp đã hỗ trợ đà tăng của chỉ số.
- Trong tháng 11, khối ngoại duy trì trạng thái bán ròng trên HOSE. Tuy nhiên, giá trị đã giảm khá nhiều đạt 4,6 nghìn tỷ đồng (-30% so với tháng trước). Điều này là dấu hiệu tích cực về sự đảo chiều của khối ngoại trong thời gian tới.

Hình 4: Mua ròng của khối ngoại (khớp lệnh) và diễn biến của VN-Index theo tháng



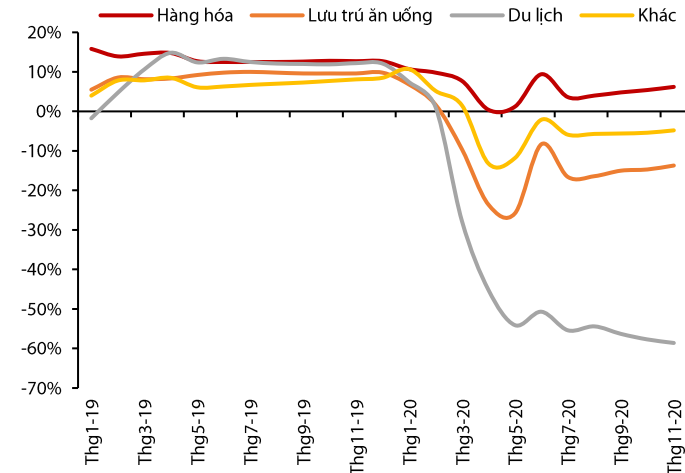
Nguồn: Fiinpro, CTCK Rông Việt

Hình 1: Công nghiệp chế biến chế tạo trên đà tăng trưởng



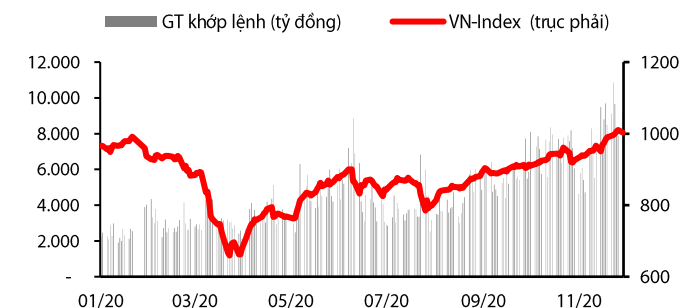
Nguồn: TCTK, HIS Nikkei, CTCK Rông Việt

Hình 2: Tăng trưởng doanh số bán lẻ (% so với cùng kỳ)



Nguồn: TCTK, CTCK Rông Việt

Hình 3: Diễn biến VNIndex kể từ đầu năm 2020



Nguồn: Fiinpro, CTCK Rông Việt

Ngành Năng lượng: Tiềm năng năng lượng tái tạo (NLTT)

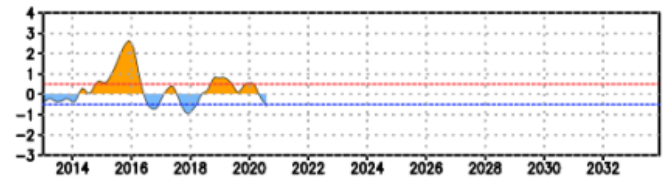
La Nina trở lại, 2021-2022 là giai đoạn thịnh vượng của ngành thủy điện

La Nina xuất hiện trở lại kể từ tháng 5/2020 và được dự đoán sẽ tăng mạnh vào năm 2021 và 2022. Theo NCEP, xác suất La Nina xảy ra từ nay đến tháng 4/2021 là hơn 60%, cao tương đối so với hiện tượng El Nino và trung lập. Việc La Nina quay trở lại trong chu kỳ ENSO sẽ có lợi cho các nhà máy thủy điện trong thời gian tới. Tiềm năng thủy điện gần như đã được khai thác hết ở thời điểm hiện tại và dự kiến sẽ không mở rộng thêm. Tuy vậy, mảng thủy điện hiện tại vẫn đóng góp chính trong tổng công suất cả nước (Hình 6).

Quy hoạch Điện lực số VIII chú trọng vào điện mặt trời và điện gió

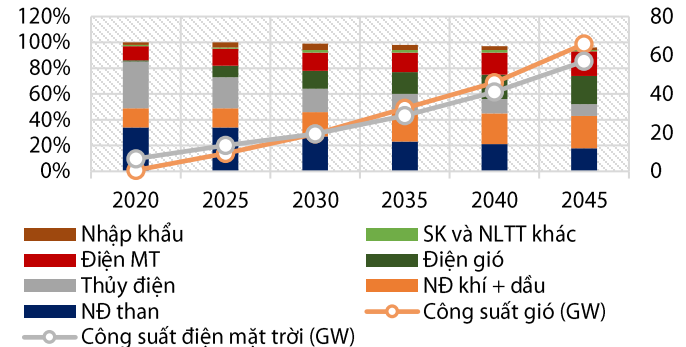
Kể từ 2017, Bộ Công Thương (BCT) đã chuyển trọng tâm từ nhiệt điện sang NLTT vì yếu tố môi trường và chi phí thấp. Trong dự thảo Quy hoạch Điện số VIII gần đây, BCT tập trung vào mảng NLTT và nâng cấp đường dây truyền tải từ nay đến năm 2045. Trong tương lai gần, Việt Nam vẫn chủ yếu dựa vào nguồn nhiệt điện, nhưng năng lượng mặt trời và điện gió là động lực tăng trưởng chính trong những năm tới. Trong thập kỷ tới, công suất năng lượng điện mặt trời và điện gió sẽ tăng năm lần. Điện mặt trời vẫn còn tiềm năng tăng trưởng nhưng ưu đãi từ Chính phủ (CP) đã không còn quá hấp dẫn. Tuy nhiên, với Quy hoạch Điện VIII, BCT vẫn tập trung vào năng lượng điện mặt trời và điện gió, nên chúng tôi tin rằng CP sẽ sớm đưa ra chính sách mới để thu hút, khuyến khích nhà đầu tư mới nhằm giải quyết tình trạng thiếu điện muôn thuở. Về thị trường điện gió, câu chuyện tăng trưởng mảng này đang mô phỏng lại câu chuyện tăng trưởng điện mặt trời năm 2019 do giá bán điện khá hấp dẫn dẫn đến từ chính sách khuyến khích điện gió của BCT.

Hình 5: Hiện tượng ENSO trong 5 năm qua (Màu cam: El Nino, màu xanh lam: La Nina)



Nguồn: NCEP, CTCK Rồng Việt

Hình 6: Cơ cấu công suất điện và tăng trưởng công suất giai đoạn 2020-2045



Nguồn: EVN, CTCK Rồng Việt

Định giá nhóm ngành (tại ngày 30/11/2020)

	%1T	%3T	%YTD	P/E cơ bản	P/B	ROE	ROA	Tỷ suất cổ tức (%)	Tăng trưởng LNTT (YoY, %)	Tăng trưởng EPS (YoY, %)
Dầu khí	6,5%	3,8%	-5,6%	n/a	1,2	1,2%	0,1%	0,3%	9,8%	-22,2%
Nguyên vật liệu	17,0%	35,4%	56,6%	17,2	1,5	11,9%	5,8%	9,5%	3,8%	-10,0%
Công nghiệp	11,7%	14,3%	8,1%	16,6	1,8	12,7%	7,7%	8,7%	4,4%	153,9%
Hàng Tiêu dùng	5,0%	13,3%	9,8%	19,5	3,1	21,3%	13,8%	23,3%	1,9%	66,2%
Dược phẩm và Y tế	2,8%	2,4%	11,8%	14,0	1,9	16,0%	11,6%	18,0%	4,3%	-0,9%
Dịch vụ Tiêu dùng	9,3%	9,6%	-10,9%	n/a	3,1	-4,7%	1,6%	4,0%	4,3%	67,7%
Viễn thông	12,6%	11,5%	28,9%	29,6	2,9	10,2%	4,5%	8,9%	2,0%	536,4%
Tiền ích Cộng đồng	11,6%	9,4%	-0,5%	14,9	1,9	14,5%	10,2%	14,7%	4,5%	336,1%
Tài chính	5,3%	12,8%	0,0%	17,8	2,3	15,5%	5,4%	9,0%	2,3%	37,7%
Ngân hàng	11,3%	15,5%	14,5%	11,6	1,7	16,7%	1,4%	16,7%	0,0%	62,4%
Công nghệ Thông tin	6,9%	9,5%	11,8%	13,4	2,1	16,5%	8,2%	20,5%	1,9%	141,8%

Nguồn: Finpro, CTCK Rồng Việt

Kết quả hoạt động các quỹ đang quản lý bởi Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments

Quỹ Đầu tư Năng động Eastspring Investments Việt Nam (“Quỹ ENF”)

Mục tiêu

Mục tiêu của Quỹ ENF hướng đến việc gia tăng một cách ổn định và bền vững vốn đầu tư thông qua đa dạng hoá các tài sản trong danh mục bao gồm cổ phiếu, trái phiếu, và tiền gửi ngân hàng.

Quỹ phân bổ tài sản một cách chủ động & linh hoạt nhằm tận dụng các cơ hội gia tăng lợi nhuận khi thị trường tăng trưởng, đồng thời hạn chế rủi ro thất thoát vốn khi thị trường có những dấu hiệu không khả quan.

Nhận định

Nhìn chung kể từ khi thành lập quỹ tới 30 tháng Mười Một năm 2020, Quỹ ENF có diễn biến tốt hơn so với một số kênh đầu tư khác như kênh tiền gửi tiết kiệm kỳ hạn trên 12 tháng, trái phiếu Chính phủ Việt Nam kỳ hạn 5 năm và cổ phiếu (VNIndex không bao gồm cổ tức). Trong ba năm gần nhất từ 2017 – 2019, lợi nhuận của Quỹ ENF đạt 12,6%/năm. Trong 2020, Quỹ ENF đã phục hồi lần lượt là 9,7% và 6,8% QoQ trong quý II và quý III 2020 sau khi giảm 11,4% QoQ trong quý I 2020 nhờ việc hồi phục của thị trường chứng khoán. Sau 11T2020, quỹ ENF tăng 11,2%.

Đặc điểm chính

Ngân hàng Giám sát	Ngân hàng TNHH MTV HSBC (Việt Nam)	Mức đầu tư tối đa	Không giới hạn
Tổng giá trị tài sản ròng của Quỹ	150,3 tỷ đồng	Số dư tài khoản tối thiểu	100 đơn vị Quỹ
Mức đầu tư ban đầu tối thiểu	2.000.000 đồng	Yêu cầu mua lại tối thiểu	100 đơn vị Quỹ
Mức đầu tư tối thiểu các lần tiếp theo	1.000.000 đồng	Tần suất giao dịch	Hàng tuần

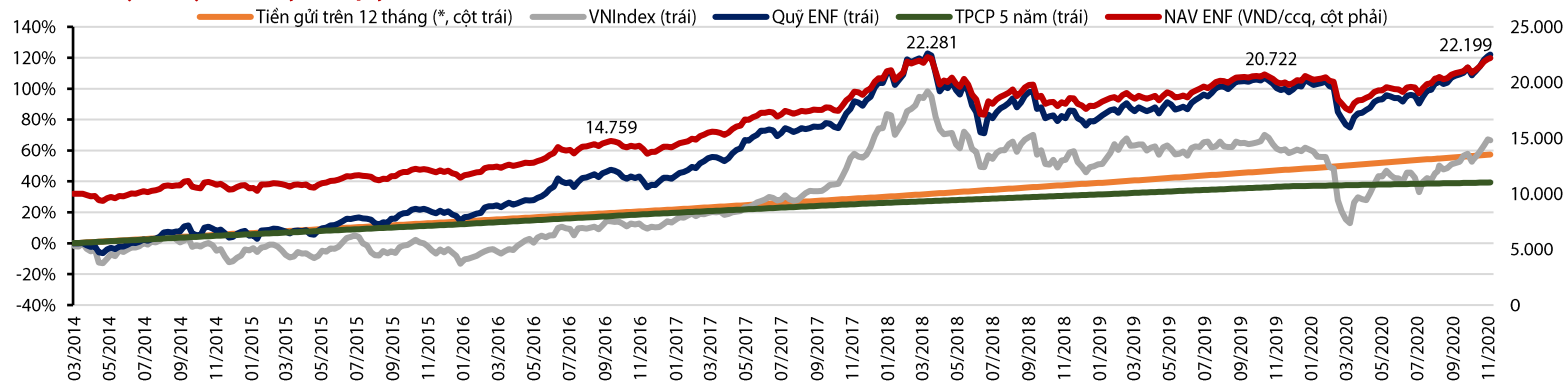
Nguồn: EIFMC

Lợi nhuận tích lũy của quỹ ENF và các tài sản khác (%) ()**

Kể từ lúc thành lập quỹ ENF	Quỹ ENF	VNIndex	TPCP 5 Năm	Tiền gửi kỳ hạn trên 12 tháng
Lợi nhuận tích lũy	121,99%	66,67%	39,32%	57,38%
Lợi nhuận hàng năm	12,66%	7,93%	5,08%	7,01%

Nguồn: EIFMC, CTCK Rong Viet

Diễn biến lợi nhuận tích lũy của quỹ ENF so với các tài sản khác ()**



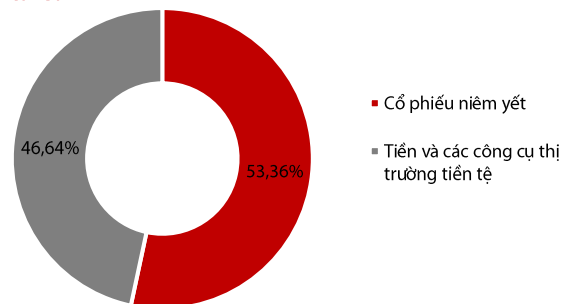
Nguồn: EIFMC, CTCK Rong Viet

Các khoản phí

Phí phát hành	Không quá 3%
Phí quản lý thường niên	1,5%/năm tính trên giá trị tài sản ròng của Quỹ
Phí lưu ký, giám sát và dịch vụ đại lý chuyển nhượng & chi phí khác	Không quá 0,25%/năm tổng giá trị tài sản ròng của Quỹ

Nguồn: EIFMC

Phân bổ tài sản



Nguồn: EIFMC

(*) Dựa trên tiền gửi trung bình kỳ hạn 12 tháng trở lên do NHNN công bố hàng tuần

(**) Kết quả đầu tư trong quá khứ không nhất thiết là căn cứ thể hiện kết quả đầu tư tương lai của các quỹ hay của EIFMC. Việc đầu tư vào các quỹ đầu tư chứng khoán chịu rủi ro đầu tư, bao gồm cả khả năng mất vốn đầu tư ban đầu. Nhà đầu tư nên tư vấn với chuyên gia tài chính trước khi quyết định mua chứng chỉ quỹ.

Kết quả hoạt động các quỹ đang quản lý bởi Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments
6 Quỹ PRUlink

6 Quỹ PRUlink được hình thành từ nguồn phí bảo hiểm của các Hợp đồng Bảo hiểm liên kết đơn vị do Prudential Việt Nam cung cấp, với mục tiêu nhằm tạo ra thu nhập và sự tăng trưởng vốn từ trung đến dài hạn cho Bên mua bảo hiểm đã ký kết hợp đồng này với Prudential Việt Nam và không áp dụng cho các đối tượng khác. 6 Quỹ này được thiết kế dành cho những khách hàng có mức độ chấp nhận rủi ro từ thấp đến cao tương ứng với chính sách đầu tư vào các tài sản đầu tư có thu nhập ổn định (như tiền gửi ngân hàng...) đến sự tăng trưởng vốn cao (như cổ phiếu...).

Tỷ suất lợi nhuận ròng các quỹ PRUlink (%)

Năm	PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam	PRUlink Tăng Trưởng	PRUlink Cân Bằng	PRUlink Bền Vững	PRUlink Trái Phiếu Việt Nam	PRUlink Bảo Toàn	Lãi suất tiền gửi 3 tháng	Lãi suất tiền gửi trên 12 tháng	Lợi nhuận TPCP Việt nam 5 năm	VNIndex
2015	10,51%	8,74%	7,39%	6,07%	4,36%	3,50%	4,56%	7,15%	6,17%	6,12%
2016	13,83%	12,69%	11,63%	10,45%	8,73%	3,89%	4,76%	6,82%	6,63%	14,82%
2017	56,58%	42,01%	32,46%	23,29%	10,87%	4,00%	4,81%	6,80%	5,52%	48,03%
2018	-9,22%	-4,52%	-1,51%	1,39%	5,63%	4,74%	4,41%	6,90%	4,31%	-9,32%
2019	9,75%	10,56%	10,98%	11,41%	12,19%	5,50%	5,30%	6,93%	4,46%	7,67%
11T2020	7,03%	9,14%	9,68%	9,47%	8,95%	5,18%	6,49%	4,11%	1,76%	4,38%

Nguồn: EIFMC, CTCK Rông Việt

Chú thích:

- Lợi nhuận các quỹ được tính tại ngày công bố NAV. Lợi nhuận này có thể khác với lợi nhuận được tính tại ngày cuối tháng. Tỷ suất lợi nhuận ròng của các Quỹ PRUlink trong 11 tháng đầu năm 2020 chưa được kiểm toán, được cung cấp bởi EIFMC và CTCK Rông Việt và có thể được điều chỉnh vào thời điểm cuối năm tài chính. Kết quả đầu tư trong quá khứ không nhất thiết là căn cứ cho kết quả đầu tư tương lai. Khách hàng được hưởng kết quả đầu tư đồng thời chịu mọi rủi ro tương ứng và nên tham khảo điều khoản và điều kiện về các sản phẩm bảo hiểm để biết thêm thông tin.
- Lãi suất tiền gửi 3 tháng là trung bình của lãi suất yết giá của ba ngân hàng quốc doanh niêm yết tại thời điểm gia hạn (không bao gồm Vietcombank trong giai đoạn 2015 – 2017 do thiếu dữ liệu), lãi suất tiền gửi trên 12 tháng được tính trung bình lãi suất NHNN công bố hàng tuần và lợi nhuận trái phiếu Chính phủ Việt Nam kỳ hạn 5 năm do CTCK Rông Việt tính toán sau khi lựa chọn ngẫu nhiên trong số trái phiếu Chính phủ Việt Nam có kỳ hạn bằng (hoặc gần nhất) 5 năm.

Nhận định chung

- Tính chung cho giai đoạn 5 năm vừa qua từ 2015 đến 2019, tỷ suất lợi nhuận ròng tích lũy của tất cả các PRUlink đạt mức tăng đáng kể, dao động từ 23,9% đến 96,3%, trong đó Quỹ PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam có mức tăng cao nhất với tỷ suất lợi nhuận ròng tích lũy đạt 96,3%, quỹ PRUlink Tăng Trưởng có mức tăng cao thứ hai với tỷ suất lợi nhuận ròng tích lũy đạt 83,7%.
- Trong 11T2020, Quỹ PRUlink Cân Bằng là quỹ có kết quả đầu tư tốt nhất với 9,68%, theo sau là quỹ PRUlink Bền Vững (9,47%) và quỹ PRUlink Tăng Trưởng (9,14%). Trong khi đó, quỹ PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam (7,03%) có kết quả thấp hơn do thị trường chứng khoán Việt Nam (VNIndex, 4,38%) tăng nhẹ so với cuối năm 2019.

ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI QUỸ ENF

Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI (SSI)

Điện thoại: (84-28) 3824 2897

Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng

Việt (VDSC)

Điện thoại: (84-28) 6299 2006

Công ty Cổ phần Chứng khoán

VNDIRECT (VNDS)

Điện thoại: (84-24) 3972 4568

Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản

Việt (VCSC)

Điện thoại: (84-28) 3914 3588

Công ty TNHH Chứng khoán ACB

(ACBS)

Điện thoại: (84-28) 5404 3054

Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS

Việt Nam (KIS)

Điện thoại: (84-28) 3914 8585

Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng

TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCBS)

Điện thoại: (84-24) 3936 6426

Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng

Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC)

Điện thoại: (84-24) 3935 2722

GHI CHÚ QUAN TRỌNG

Bản tin này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin và không được sử dụng để công bố, lưu hành, tái bản hoặc phân phối một phần hoặc toàn bộ cho bất kỳ ai khác nếu không có sự chấp thuận trước bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt (VDSC) và Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments (EIFMC). Những thông tin tại Trang 1 và 2 của Bản tin này do VDSC tổng hợp và trình bày trên cơ sở quan điểm cá nhân của người phân tích sau khi đã thực hiện sự cân trọng thẩm định, đánh giá nguồn tin từ thị trường và các bên khác để thông tin không bị sai sự thật hoặc gây hiểu lầm khi công bố, mặc dù vậy, VDSC và EIFMC không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của những thông tin đó. Những nhận định và dự tính trong bản tin này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Các dự đoán, dự báo về nền kinh tế, thị trường chứng khoán hay các xu hướng thị trường mà chúng tôi đề cập tới không nhất thiết là căn cứ thể hiện dự định đầu tư hoặc chỉ dẫn tương lai hoạt động của chúng tôi.

Bản tin này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho nhà đầu tư hiện hữu và tiềm năng của EIFMC, bao gồm nhưng không giới hạn các nhà đầu tư vào Quỹ Đầu tư Năng động Eastspring Investments Việt Nam (Quỹ ENF) và các quỹ bảo hiểm liên kết đơn vị của Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Prudential Việt Nam do EIFMC đang quản lý. Những thông tin cung cấp không phải là một lời đề nghị hay lời kéo đầu tư vào Quỹ ENF hay quỹ liên kết đơn vị, và không một thông tin nào trong bản tin này được diễn giải như sự khuyến nghị giao dịch bất kỳ sản phẩm đầu tư nào của VDSC hay của EIFMC. Các biểu đồ trình hay chứng khoán được đề cập trong bản tin chỉ nhằm mục đích minh họa, không được hiểu là lời khuyên hoặc tư vấn để giao dịch chứng khoán đó, mặc dù danh mục đầu tư các quỹ của EIFMC có thể tùy từng thời điểm ngẫu nhiên bao gồm những chứng khoán nêu trong bản tin.

Các tài liệu quỹ như Điều lệ và Bản Cáo bạch Quỹ ENF luôn được cung cấp trên trang điện tử EIFMC hoặc tại các đại lý phân phối được chỉ định và tài liệu quỹ liên kết đơn vị được cung cấp bởi Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Prudential Việt Nam. Tất cả các giao dịch chứng chỉ quỹ được thực hiện theo cách thức mô tả trong tài liệu quỹ. Chứng chỉ Quỹ ENF không được bán cho các nhà đầu tư quốc tịch Mỹ. Các nhà đầu tư cần đọc kỹ tài liệu quỹ trước khi quyết định đặt lệnh mua chứng chỉ quỹ. Việc đầu tư vào quỹ không phải là tiền gửi, tiền tiết kiệm hay nghĩa vụ cam kết hoặc đảm bảo bởi công ty quản lý quỹ và các đơn vị liên quan. Đầu tư vào chứng chỉ quỹ có khả năng chịu rủi ro đầu tư, bao gồm cả việc mất số tiền gốc đã đầu tư. Kết quả đầu tư trong quá khứ không phải là căn cứ thể hiện kết quả đầu tư trong tương lai của bất kỳ quỹ nào hay của EIFMC. Giá trị quỹ và thu nhập tích lũy từ chứng chỉ quỹ nếu có, có thể tăng hoặc giảm. Nhà đầu tư nên tư vấn với chuyên gia tài chính trước khi quyết định đầu tư vào bất kỳ quỹ nào.

VDSC là một công ty chứng khoán được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam, thực hiện dịch vụ cung cấp bản tin này. EIFMC là một công ty thuộc Tập đoàn Prudential plc của Anh Quốc. EIFMC và Tập đoàn Prudential plc không phải là công ty liên kết dưới bất kỳ hình thức nào với Prudential Financial Inc một công ty có trụ sở chính tại Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ và Công ty Prudential Assurance Company, một công ty con của Tập đoàn M&G plc, được thành lập tại Vương quốc Anh.